

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 29-7-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Tô Thị Thanh Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng S - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh NA.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM tham gia phiên tòa: Ông Trần V Luyến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 và 29 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh NA, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn V M**; Tên gọi khác: Không Giới tính: N;

Sinh ngày 20 tháng 6 năm 2004 tại thị xã HM, NA.

Nơi cư trú: Khố TP, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Đánh cá biển;

Họ và tên cha: Nguyễn V S, sinh năm 1974.

Họ và tên mẹ: Bạch Thị L, sinh năm 1973.

Anh chị em ruột: có 4 người bị cáo con thứ 4

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang cho gia đình giám sát (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trần V N**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: N;

Sinh ngày 14 tháng 02 năm 2003; tại huyện QL, NA.

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã QL, huyện QL, NA.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Đánh cá biển;

Họ và tên cha: Trần V N, sinh năm 1958.

Họ và tên mẹ: Tô Thị Đ, (đã chết).

Anh chị em ruột: Không.

Vợ,con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên : **Bùi V Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N;

Sinh ngày 06 tháng 12 năm 2003; tại huyện QL, NA.

Nơi cư trú: Thôn Cọng H, xã QL, huyện QL, NA.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Đánh cá biển;

Họ và tên cha: Bùi Quốc T, sinh năm 1976.

Họ và tên mẹ: Hồ Thị K, sinh năm 1978.

Anh chị em ruột: Có 4 người bị cáo con thứ3.

Vợ,con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên : **Hồ V Q**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: N;

Sinh ngày 08 tháng 6 năm 2003; tại huyện QL, NA.

Nơi cư trú: Thôn 13, xã S H, huyện QL, NA.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Đánh cá biển;

Họ và tên cha: Hồ V Th, sinh năm 1981.

Họ và tên mẹ: Đồng Thị O, sinh năm 1984.

Anh chị em ruột: có 2 người bị cáo con thứ nhất.

Vợ,con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Nguyễn V M và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bạch Thị L, sinh năm 1973 (Có mặt).

Trú tại: Khối TP, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn V M và Trần V N: Ông Phạm V H – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh NA (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Thị T. Sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 1, xã S H, huyện QL, tỉnh NA.

2. Chị Đồng Thị O. Sinh năm 1984 (Có mặt).

Trú tại: Thôn 13, xã S H, huyện QL, tỉnh NA.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Q Trung, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

4. Chị Phan Thị P, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Tân Hải, phường QP, thị xã HM, NA

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Q T, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

2. Anh Nguyễn V N, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Q T, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Hồng P, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

4. Anh Phan Tuấn K, sinh ngày 15/7/2007 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Phương H, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

5. Anh Phan Anh V, sinh ngày 20/11/2007 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Q T, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

6. Anh Đậu Đức L, sinh ngày 30/4/2006 (Có mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Toàn T, phường Mai H, thị xã HM, tỉnh NA.

7. Anh Trần Đức N, sinh ngày 18/02/2007 (Có mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Tân N, phường Mai H, thị xã HM, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 13/02/2022, Phan Tuấn K cùng với Đậu Đức L đến nhà Phan Anh V chơi. Tại đây K, L gặp Nguyễn V M và Trần Đức N, đang ngồi chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave& màu Xanh, không biển số chờ K và M còn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không biển số chờ N đến khu vực đền Cờn chơi. Khi đến khu vực đường đê ven biển phía trước đền Cờn thì M thấy Trần V N đang đứng chơi cùng với Bùi V Q và Hồ V Q. Do trước đây bị N đe dọa đánh trên mạng facebook nên M nói với cả nhóm: “Thằng N Phi Long bữa trước dọa đánh anh trên mạng” và nói cả nhóm quay xe lại đánh Trần V N. Khi nhóm Trần V N di chuyển đến khu vực gần bãi tắm QP thì dừng lại quan sát nhóm của M. M nói với cả nhóm “ ở đây có camera, không đập”. Sau đó nhóm N đi về theo hướng đường đê ven biển, khi đến phía trước nhà nghỉ Ba Chuẩn, khối Q Trung, phường QP, thị xã HM thì bị nhóm của M vượt lên phía trước chặn trước đầu xe mô tô. K nhảy xuống xe rồi chạy vào phía trước nhà nghỉ Ba Chuẩn lấy một tuýp sắt dài 160cm, đường kính 02cm đi ra chặn trước đầu xe của N nói: “Mi đe đập M à, oà xăm trở góm hày” rồi dùng tuýp sắt đánh một phát vào hông trái N cùng lúc đó M lao vào dùng tay phải đâm vào miệng N, N

lấy tay phải lên đỡ thì bị K tiếp tục dùng tuýp sắt đánh vào tay phải khiến xe mô tô N điều khiển bị ngã xuống đường. Thấy vậy, nhóm của M không đánh nữa rồi K đem tuýp sắt để lại phía trước nhà nghỉ Ba Chuẩn. Do bị nhóm M đánh và thấy K bỏ tuýp sắt lại phía trước nhà nghỉ Ba Chuẩn nên N chạy vào lấy tuýp sắt rồi lên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37L2- 407.93 do Q điều khiển còn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave, biển số 67K1-678.96 đuổi theo nhóm của M để đánh lại. Khi đuổi đến gần ngã tư chợ Chiều thuộc khối Q Trung, phường QP, thị xã HM thì V điều khiển xe mô tô chở N rẽ phải vào hẻm còn L tiếp tục chở K và M chạy hướng vào chợ Chiều nên nhóm N tiếp tục đuổi theo xe của L. Khi đến chợ thì do trong chợ đông người nên K và M nhảy xuống xe còn L tiếp tục chạy vào phía trong chợ. N cầm tuýp sắt nhảy xuống đuổi theo K rồi dùng tuýp sắt đánh liên tiếp vào đầu và người K, K bỏ chạy thì N đuổi theo đánh vào K nhưng không trúng mà trúng vào đầu chị Phan Thị Phụng khiến chị Phụng bị thương đồng thời tuýp sắt bị rơi xuống đất. Thấy tuýp sắt rơi xuống đất nên Q chạy lại nhặt tuýp sắt rồi tiếp tục đuổi theo đánh K. Trong khi bị N đuổi đánh thì M chạy vào phía trong chợ lấy một chiếc dao bằng kim loại màu trắng của chị Nguyễn Thị L chạy ra phía ngoài chợ chém vào hông phải Trần V N khiến N ngã xuống đất. M thấy K bị Q cầm tuýp sắt đuổi đánh nên M cầm dao đuổi theo Q. Q đuổi theo K nhưng không đánh được rồi quay lại tìm N, khi vừa quay lại thì thấy M cầm dao lao đến nên Q dùng tuýp sắt đánh vào đầu M nhưng M dùng tay trái đỡ đồng thời dùng tay phải chém một phát vào phía trên đỉnh đầu Q. Sau khi chém Q thì M tiếp tục cầm dao đuổi đánh Q nhưng không đánh được. Sau đó nhóm M bỏ trốn còn N, Q, Q lên Công an phường QP, thị xã HM làm việc.

Việc đánh nhau trên giữa hai nhóm thanh niên diễn ra tại khu vực tuyến đường liên khối và khu vực chợ Chiều, thuộc khối Q Trung, phường QP, thị xã HM nơi đang diễn ra việc họp chợ tập trung đông người, gây náo loạn làm mất trật tự an ninh tại khu vực này.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSHM ngày 16/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM, tỉnh NA đã truy tố các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, được quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, điều 65 điều 90, điều 91; điều 101 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn V M từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án

treo. Thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Bùi V Q từ 24 đến 26 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Trần V N từ 24 đến 26 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng.

Đề nghị xử phạt Hồ V Q từ từ 24 đến 26 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng.

Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) tuýp sắt màu trắng xám, dài 160 cm, đường kính 02 cm đã bị cong vênh.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Trần V N vì là hộ nghèo, các bị cáo khác phải chịu án phí theo quy Đ pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn V M và Trần V N nhất trí với tội danh mà Cáo trạng truy tố và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo Nguyễn V M và Trần V N. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo M khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, trình độ nhận thức pháp luật đang còn thấp (3/12), sau khi phạm tội bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được chị Phượng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với bị cáo N là hộ nghèo hiện nay đang được Đảng nhà nước ta rất quan tâm đến đối tượng này. Sau khi phạm tội bị cáo cũng nhận ra lỗi lầm của mình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được chị Phượng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Xét các bị cáo Nguyễn V M và Trần V N có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo Nguyễn V M 27 tháng tù cho hưởng án treo và đề nghị xử phạt bị cáo Trần V N 24 tháng tù cho hưởng án treo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo Trần V N.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi nên không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đại diện theo pháp luật của các bị cáo Nguyễn V M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã HM, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 13 tháng 02 năm 2022 tại khu vực tuyến đường liên khối và khu vực chợ Chiều thuộc khối Q Trung, phường QP, thị xã HM là nơi đang diễn ra việc họp chợ, tập trung đông người; Nguyễn V M, Phan Tuấn K, Đậu Đức L, Trần Đức N dùng xe mô tô, tuýt sất và dao đuổi đánh nhau với Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q làm mất trật tự tại nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội trên địa bàn phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, được quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống V minh, quy tắc sống xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xem xét xử phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi, tính chất, vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn V M, bị cáo là người có vai trò đầu tiên bị cáo trực tiếp rử rê các đối tượng K, V, L và Trần Đức N đánh nhóm Trần V N. Sau khi bị nhóm của Trần V N đuổi đánh lại còn trực tiếp dùng dao chém vào hông Trần V N, đầu Bùi V Q, đuổi chém Q. Thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, làm mất trật tự công cộng, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Đáng ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; lần đầu phạm tội, bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được người bị chém là chị Phan Thị Phụng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, hiện nay bản thân bị cáo đang bị gãy

chân không đi lại được đang cần một thời gian dài để điều trị cho bình phục. Ngoài ra khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, trình độ hiểu biết pháp luật đang còn thấp (lớp 3/12) nên cần phải áp dụng C sách đối với người chưa thành niên phạm tội với mục tiêu giáo dục người phạm tội là C. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn Đ thời gian thử thách đối với bị cáo. Do đó mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Bùi V Q, Trần V N các bị cáo là người có vai trò thấp hơn đáng kể so với bị cáo M. Tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội các bị cáo đã trực tiếp dùng hung khí là tuýp sắt đuổi đánh nhóm của Trần V M, bị cáo Trần V N không những đánh nhóm bị cáo M còn đánh vào cả người dân ở đó, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo cũng đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, làm mất trật tự công cộng, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Đáng ra cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; lần đầu phạm tội, các bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được người bị chém là chị Phượng xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo N là hộ nghèo, hiện nay đang được Đảng nhà nước ta rất quan tâm đến đối tượng nên cũng cần xem xét một phần về hình phạt đối với bị cáo. Trong sự việc này nhóm của bị cáo Trần V M cũng lỗi trong việc trực tiếp đến gây sự đánh nhau với nhóm các bị cáo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tuổi đời các bị cáo cũng vừa bước qua độ tuổi vị thành niên nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn Đ thời gian thử thách đối với các bị cáo. Mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo. Xét vai trò, tính chất mức độ của các bị cáo thì mức hình phạt của bị cáo N cần phải cao hơn bị cáo Q.

Đối với bị cáo Hồ V Q, bị cáo là người có vai trò thấp hơn các bị cáo khác, bị cáo không trực tiếp sử dụng hung khí để đánh nhau. Tuy nhiên hành vi chở Trần V N đuổi đánh nhóm Nguyễn V M của bị cáo cũng đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, làm mất trật tự công cộng, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân nên cũng cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được người bị chém là chị Phượng xin giảm nhẹ hình phạt; trong cuộc sống bị cáo đã tích cực ủng hộ trong phong trào chống dịch Covid-19, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã xuất trình đơn đề nghị xác nhận cứu người. Tòa án nhân dân thị xã HM cùng Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM đã tiến hành xác minh, thực tế có sự việc nói trên nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận tình tiết bị cáo đã có thành tích cứu người bị nạn, xét vai trò của bị cáo trong vụ án này có vai trò thứ yếu lần đầu tiên phạm tội nên cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong sự việc này nhóm của bị cáo Trần V M cũng lỗi trong việc trực tiếp đến gây sự đánh nhau với nhóm bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội tuổi đời bị cáo cũng mới bước qua độ tuổi vị thành niên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn Đ thời gian thử thách đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy Đ tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên cũng cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Mức hình phạt cần thấp hơn so với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm. Đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác: Đối với Phan Tuấn K, Phan Anh V, Đậu Đức L, Trần Đức N sử dụng xe mô tô rượt đuổi, chặn đánh nhóm Trần V N gây mất an ninh trật tự. Tuy nhiên tại thời điểm xảy ra sự việc các đối tượng chưa đủ 16 tuổi (Phan Tuấn K sinh ngày 15/7/2007, Phan Anh V sinh ngày 20/11/2007, Đậu Đức L, sinh ngày 30/4/2006, Trần Đức N, sinh ngày 18/02/2007) nên không xử lý hình sự đối với các đối tượng trên. Cơ quan CSĐT Công an thị xã HM chuyển hồ sơ đến Công an thị xã HM xử phạt hành C đối với Phan Tuấn K, Phan Anh V, Đậu Đức L, Trần Đức N về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy Đ của pháp luật.

Đối với hành vi của Trần V N sử dụng tuýp sắt đánh vào phía sau đầu chị Phan Thị Phượng làm cho chị Phượng bị thương nhẹ phải điều trị Bệnh viện Đa khoa Q Khởi. Tuy nhiên sau khi sự việc trên thì chị Phượng từ chối giám Đ không yêu cầu khởi tố về hành vi Cố ý gây thương tích. Nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích.

Đối với hành vi dùng gậy và dao gây thương tích lẫn nhau giữa Nguyễn V M, Trần V N, Phan Tuấn K, Bùi V Q bị thương tích nhẹ có đơn từ chối giám Đ và không yêu cầu xử lý về hành vi cố ý gây thương tích nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) tuýp sắt màu trắng xám, dài 160 cm, đường kính 02cm đã bị cong vênh, Xét thấy vật chứng này giá trị không lớn, ít

có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 67K1-078.96 là phương tiện Bùi V Q tham gia gây rối trật tự công cộng, qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là chị Vũ Thị Thúy, sinh năm 1996, trú tại thôn 1, xã S Hải, huyện QL, tỉnh NA. 01 xe mô tô biển số 37L2-407.93 là phương tiện Hồ V Q điều khiển chở Trần V N tham gia gây rối trật tự công cộng, qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là chị Đồng Thị Oanh (mẹ đẻ Hồ V Q); 01 xe mô tô biển số 37L1-744.23 là phương tiện Đậu Đức L điều khiển chở Nguyễn V M và Phan Tuấn K tham gia gây rối trật tự công cộng, qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là chị Bạch Thị L (mẹ đẻ Nguyễn V M) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave& màu xanh, không biển số do Phan Anh V điều khiển chở Trần Đức N tham gia gây rối trật tự công cộng, qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là chị Nguyễn Thị Liên (mợ của Phan Tuấn K). Quá trình điều tra xác Đ chủ sở hữu các chiếc xe trên không biết các đối tượng sử dụng tài sản của mình để phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại những vật chứng trên cho chủ sở hữu là đúng quy Đ của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần V N là hộ nghèo nên không phải chịu án phí. Các bị cáo khác phải chịu án phí theo quy Đ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V M 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần V N 26 (Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 52 (Năm mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi V Q 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hồ V Q 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

Giao bị cáo Nguyễn V M cho UBND phường QP, thị xã HM, tỉnh NA giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Trần V N, Bùi V Q cho UBND xã QL, huyện QL, tỉnh NA giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hồ V Q cho UBND xã S Hải, huyện QL, tỉnh NA giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, Bùi V Q và Hồ V Q có trách nhiệm phối hợp với C quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy Đ tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tuýp sắt màu trắng xám, dài 160 cm, đường kính 02cm đã bị cong vênh tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã HM và Chi cục thi hành án dân sự thị xã HM ngày 17/5/2022.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn V M, Bùi V Q và Hồ V Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí cho bị cáo Trần V N.

Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật bị cáo Nguyễn V M, người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn V M, Trần V N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Người đại diện theo pháp luật; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS thị xã HM;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã HM;
- VKSND tỉnh NA;
- Lưu VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Lê Sỹ Tiến

Trần Thị Thanh Hương

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS thị xã HM;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã HM;
- VKSND tỉnh NA;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy